

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA NHÂN DÂN TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG HIỆN NAY

NGUYỄN NGỌC DIỆP (*)

Tóm tắt: Trong bối cảnh Đảng ta đang đẩy mạnh công cuộc xây dựng, chỉnh đốn toàn diện thì việc phát huy vai trò của Nhân dân là cơ chế nội tại thiết yếu bảo đảm sự trong sạch, vững mạnh của tổ chức Đảng. Từ tư tưởng Hồ Chí Minh “lấy dân làm gốc”, bài viết phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp thể chế hóa quyền giám sát, phản biện xã hội của Nhân dân, khắc phục tình trạng hình thức, góp phần củng cố nền tảng chính trị và nâng cao chất lượng lãnh đạo của Đảng trong tình hình mới.

Từ khóa: Công tác xây dựng Đảng; dân chủ; giám sát và phản biện; Nhân dân.

Abstract: In the context of the Party's ongoing efforts to comprehensively strengthen and rectify itself, promoting the role of the People serves as an essential internal mechanism to ensure the purity and strength of Party organizations. Drawing on Ho Chi Minh's ideology of “taking the People as the root”, the article analyzes the current situation and proposes solutions to institutionalize the People's rights to supervision and social criticism, overcome formalistic practices and contribute to consolidating the political foundation and enhancing the Party's leadership capacity in the new context.

Keywords: Party building work; democracy; supervision and social criticism; the People.

Ngày nhận bài: 20/11/2025 Ngày biên tập: 03/01/2026 Ngày duyệt đăng: 19/01/2026

1. Vai trò của Nhân dân và phát huy vai trò của Nhân dân trong công tác xây dựng Đảng - tiếp cận từ tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng ta

Ngay từ khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (ngày 03/02/1930), lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã khẳng định vai trò trung tâm của Nhân dân trong mọi hoạt động cách mạng. Người nhấn mạnh: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”⁽¹⁾. Đối với công tác xây dựng Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ: “Đảng không phải là tổ chức để làm quan phát tài, mà là để phục vụ nhân dân, là người đẩy tố trung thành của nhân dân”⁽²⁾. Theo đó, mọi hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích chính đáng của Nhân dân, gắn bó mật thiết và chịu sự giám sát của Nhân dân. Nhân dân giữ vai trò toàn diện

trong xây dựng Đảng, đặc biệt là phản biện, giám sát tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Nhân dân ta rất thông minh. Đảng viên, cán bộ tốt hay xấu, nhân dân biết rõ”⁽³⁾. Việc Nhân dân tham gia phê bình, phát hiện những biểu hiện suy thoái là cơ chế “tự làm trong sạch” quan trọng của Đảng, được khẳng định rõ trong các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII. Bên cạnh đó, Nhân dân còn là chủ thể tham gia xây dựng đường lối, chính sách của Đảng thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp và gián tiếp. Tư tưởng “Lắng nghe dân nói, hiểu dân nghĩ, đi đúng đường dân đi thì không sợ sai lầm”⁽⁴⁾ đã được thể chế hóa trong Hiến pháp năm 2013 và các Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW (năm 2013) của Bộ Chính trị, xác lập cơ sở pháp lý để Nhân dân thực hiện quyền giám sát, phản biện xã hội. Việc phát huy vai trò của Nhân dân được thể hiện ở các điểm cơ bản sau:

(*) **ThS; Trường Đại học Thành Đông**

Thứ nhất, Nhân dân tham gia góp ý xây dựng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: *“Muốn nói cho trúng, làm cho đúng thì phải gần dân, hiểu dân, hỏi ý kiến dân và học dân”*⁽⁵⁾. Đó không chỉ là sự tiếp thu ý kiến hình thức mà là yêu cầu thực chất trong quá trình hoạch định chính sách. Người luôn nhấn mạnh, việc đưa ra một chủ trương dù đúng nhưng nếu không có sự tham gia, đồng thuận của Nhân dân thì cũng khó thành công trong thực tiễn.

Thứ hai, thực hiện quyền giám sát và phản biện xã hội. Giám sát và phản biện là một quyền dân chủ quan trọng và cũng là một công cụ giúp Đảng tự chỉnh đốn, tự đổi mới. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Nhân dân có quyền kiểm soát cán bộ, đảng viên. Mỗi người cán bộ, đảng viên phải chịu sự kiểm soát của quần chúng”*⁽⁶⁾. Thực hiện tư tưởng đó, Đảng ta đã cụ thể hóa bằng Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị. Theo đó, Nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có quyền tham gia giám sát hoạt động của tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, công chức và phản biện xã hội đối với các dự thảo chính sách, pháp luật. Đây là bước thể chế hóa mạnh mẽ quan điểm “dân biết, dân bàn, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” trong nhiều văn bản của Đảng, gần đây nhất là Nghị quyết Đại hội ĐBTV lần thứ XIII và Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị Trung ương lần thứ năm (khóa XIII) về tăng cường củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới đã nhấn mạnh. Việc thực hiện nghiêm túc cơ chế giám sát và phản biện xã hội sẽ giúp phát hiện kịp thời những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng.



Ảnh minh họa

Thứ ba, phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Nhân dân là “tai mắt” quan trọng giúp Đảng phát hiện và xử lý các biểu hiện tiêu cực. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng chỉ rõ: *“Khi dân biết rõ, dân sẽ góp sức giúp sửa chữa. Chớ sợ dân biết. Dân càng biết nhiều, càng dễ giúp ta sửa chữa sai lầm”*⁽⁷⁾. Người không chỉ tin dân, mà còn đề cao vai trò của Nhân dân trong việc phát hiện và giám sát việc thực hiện quyền lực.

Thứ tư, tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Một trong những nội dung đặc biệt quan trọng trong xây dựng Đảng là công tác cán bộ. Tư tưởng Hồ Chí Minh về việc chọn cán bộ “vừa hồng, vừa chuyên”, gần bó với dân, vì dân, sống trong dân luôn là kim chỉ nam cho công tác này. Người nhấn mạnh: *“Cán bộ là cái gốc của mọi công việc... Muốn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”*⁽⁸⁾. Việc Nhân dân góp ý, phản hồi về phẩm chất, năng lực, thái độ phục vụ của cán bộ, đảng viên là nguồn thông tin thực tiễn giá trị trong công tác đánh giá, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ. Hiện nay, các hình thức lấy phiếu tín nhiệm, khảo sát mức độ hài lòng của người dân tại cơ sở là minh chứng cụ thể cho vai trò này. Như vậy, phát huy vai trò của Nhân dân cần được thể chế hóa, cụ thể hóa toàn diện: từ góp ý chính sách, giám sát, phản biện xã hội đến đánh giá cán bộ. Đây không chỉ là biểu hiện của dân chủ xã hội chủ nghĩa mà còn là phương thức tự hoàn thiện của Đảng, đúng như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh

cần dặn: “Dựa vào dân để xây dựng Đảng ta thật sự là Đảng cách mạng chân chính”⁽⁹⁾.

Tuy nhiên, việc thực hiện các nội dung nêu trên vẫn còn một số hạn chế nhất định, đó là nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn phiến diện, hình thức về vai trò của Nhân dân. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã thẳng thắn chỉ rõ tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, sa vào chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, tham nhũng trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Cơ chế pháp lý để Nhân dân tham gia xây dựng Đảng tuy đã có, nhưng còn thiếu đồng bộ và hiệu lực thi hành chưa cao. Việc thể chế hóa quyền giám sát và phản biện xã hội là bước tiến quan trọng nhằm hiện thực hóa dân chủ xã hội chủ nghĩa. Việc Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW chính là sự khẳng định rõ vai trò của Nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

Thực tiễn cho thấy vẫn còn khoảng cách lớn giữa quyết tâm chính trị và kết quả thực thi. Theo báo cáo của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, năm 2021 số lượng ý kiến phản biện xã hội từ Nhân dân còn ít, trong khi tỷ lệ phản hồi, giải trình càng khiếm tốn hơn. Thiếu minh bạch trong xử lý ý kiến góp phần làm giảm niềm tin của người dân vào các thiết chế dân chủ, dẫn đến tâm lý “góp ý rồi cũng để đấy”, tạo nên sự thờ ơ, xa rời hoạt động chính trị ở cơ sở. Như vậy, dù hệ thống pháp lý đã bước đầu hoàn thiện, nhưng hiệu lực thực tế và cơ chế vận hành chưa đồng bộ, chưa đáp ứng kỳ vọng về phát huy vai trò thực chất của Nhân dân trong công tác xây dựng Đảng.

Công tác thông tin tuyên truyền về chủ trương, chính sách, vai trò của Nhân dân trong xây dựng Đảng còn yếu, thiếu chiều sâu, kết quả chưa đạt được như kỳ vọng. Nhiều cán bộ cơ sở chưa chủ động cung cấp thông tin; việc phổ biến nghị quyết còn nặng về hình thức, thiếu giải thích cụ thể, gây khó khăn cho người dân tiếp cận, nhất là ở vùng sâu, vùng xa. Báo cáo tổng kết 10 năm thực

hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW tại các tỉnh Quảng Nam, Yên Bái, Long An⁽¹⁰⁾ cho thấy một bộ phận nhân dân còn thiếu hiểu biết về quyền giám sát, phản biện xã hội; từ đó nảy sinh tâm lý e ngại, không biết hoặc không tham gia góp ý cho Đảng và chính quyền. Nguyên nhân chủ yếu do phương thức tuyên truyền chậm đổi mới, thiếu phù hợp và sự phối hợp giữa các cơ quan chưa chặt chẽ. Để khắc phục, cần tăng cường phổ biến chính sách một cách thiết thực, dễ hiểu, đúng đối tượng; đồng thời nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ tuyên truyền, đảm bảo thông tin đến được với người dân chính xác và hiệu quả. Bên cạnh đó, còn thiếu các mô hình cụ thể, sáng tạo để phát huy vai trò của Nhân dân, nhất là ở cấp cơ sở. Việc phát huy vai trò của Nhân dân cần được cụ thể hóa qua các mô hình, sáng kiến phù hợp thay vì chỉ dừng lại ở chủ trương.

2. Một số giải pháp phát huy vai trò của Nhân dân trong công tác xây dựng Đảng hiện nay

Một là, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vai trò của Nhân dân. Cần thường xuyên bồi dưỡng ý thức chính trị, đạo đức công vụ cho cán bộ, đảng viên nhằm làm sâu sắc nhận thức về quyền làm chủ, vai trò giám sát, phản biện xã hội của Nhân dân. Quan trọng hơn, nhận thức phải được chuyển hóa thành hành động cụ thể, từ tiếp xúc, lắng nghe đến phản hồi, giải trình và kịp thời sửa chữa thiếu sót. Đồng thời, cần đổi mới tiêu chí đánh giá cán bộ, lấy “sự hài lòng của Nhân dân” làm thước đo. Khi cán bộ, đảng viên thực sự thấy rõ vai trò, sức mạnh và trí tuệ của Nhân dân, khi việc lắng nghe trở thành nền nếp hàng ngày thì mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân sẽ được củng cố vững chắc, góp phần làm cho công tác xây dựng Đảng ngày càng có chất lượng và hiệu quả.

Hai là, hoàn thiện cơ chế để Nhân dân tham gia xây dựng Đảng một cách thực chất, hiệu quả. Phát huy vai trò của Nhân dân không thể chỉ dựa vào vận động, kêu gọi mà phải được bảo đảm bằng cơ chế pháp lý đồng bộ, khả thi. Do đó, cần thiết lập hệ thống tiếp nhận -

xử lý - phản hồi ý kiến minh bạch, chặt chẽ với quy trình, thời hạn và trách nhiệm giải trình công khai. Tiếp đó, có cơ chế bảo vệ người phản biện, chống định kiến; phát huy vai trò cầu nối của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Hoàn thiện cơ chế này không chỉ giúp Nhân dân yên tâm tham gia xây dựng Đảng mà còn củng cố niềm tin, mở rộng “vòng kiểm soát quyền lực”, bảo đảm mọi hoạt động của cán bộ, đảng viên đều chịu sự giám sát của Nhân dân.

Ba là, mở rộng dân chủ trong Đảng và trong xã hội. Phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” phải được cụ thể hóa ở từng cấp, nhất là cấp cơ sở, đặc biệt là trong bối cảnh thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. Các hoạt động đối thoại định kỳ, tiếp xúc cử tri chuyên đề, diễn đàn góp ý cho cán bộ, đảng viên là kênh quan trọng để tổ chức đảng các cấp lắng nghe và điều chỉnh chính sách theo nguyện vọng nhân dân. Trong Đảng, cần thực hiện nghiêm sinh hoạt chi bộ, phát huy chất vấn, phê bình và coi trọng ý kiến từ cơ sở. Mở rộng dân chủ chính là giải pháp hữu hiệu nhất để phòng ngừa quan liêu, độc đoán, xa dân. Khi dân chủ được thực hành đầy đủ và bình đẳng, sẽ khơi dậy trí tuệ, lòng tin và sức mạnh của toàn dân trong sự nghiệp xây dựng Đảng và phát triển đất nước.

Bốn là, tăng cường tính minh bạch trong các hoạt động của Đảng, Nhà nước. Công khai, minh bạch là nền tảng của niềm tin và yêu cầu tất yếu của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Uy tín của Đảng và chính quyền chỉ được củng cố khi thực hiện nghiêm túc việc công khai thông tin, giải trình và chịu trách nhiệm trước Nhân dân. Thực tế cho thấy, nhiều sai phạm, tham nhũng chỉ bị phát hiện khi người dân tiếp cận được thông tin và báo chí, mạng xã hội vào cuộc phản ánh. Do đó, minh bạch là đòi hỏi cấp bách của nền quản trị quốc gia dân chủ, hiện đại. Trước hết, cần công khai các quyết định quan trọng về tài chính, quy hoạch, đất đai, cán bộ... bằng các hình thức dễ tiếp cận nhất. Đồng thời, phải thiết lập cơ chế buộc người đứng đầu,

nhất là cấp cơ sở giải trình định kỳ, công khai các vấn đề dân sinh, qua đó nâng cao trách nhiệm phục vụ. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng các nền tảng góp ý, phản ánh trực tuyến cho phép người dân theo dõi tiến độ xử lý.

Năm là, tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tạo điều kiện cho Nhân dân tiếp cận thông tin. Trong bối cảnh thông tin là tài sản chiến lược, việc thiếu hụt thông tin chính thống sẽ tạo ra “khoảng trống quyền lực”, tạo cơ cho các thế lực thù địch xuyên tạc, chống phá. Thực tiễn đã chứng minh nơi nào công khai, minh bạch thì dân tin; truyền thông sâu rộng thì dân hiểu, đồng thuận và hành động. Do đó, cần tiếp tục đổi mới toàn diện nội dung và hình thức truyền thông; tận dụng triệt để các nền tảng số (mạng xã hội, cổng thông tin điện tử, ứng dụng chính quyền số...) để truyền tải chủ trương, nghị quyết một cách gần gũi, dễ hiểu, phù hợp từng đối tượng. Đồng thời, cần tăng cường đối thoại giữa chính quyền với Nhân dân trên các phương tiện đại chúng; lồng ghép giáo dục chính trị, pháp luật về quyền và nghĩa vụ công dân trong đào tạo, nhất là cho thế hệ trẻ. Khi đó, Nhân dân không chỉ “nghe” mà còn “hiểu”, không chỉ “biết” mà còn thực sự “làm chủ”, trở thành trung tâm của quá trình giám sát, phản biện xã hội. Một xã hội thông tin minh bạch chính là nền tảng nuôi dưỡng lòng tin, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng từ gốc./.

Ghi chú:

(1), (4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 12, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.430-431.

(2), (3), (5), (8), (9) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, sđd, tr.269; tr.295; tr.298; tr.269-270; tr.301.

(6) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, sđd, tr.432.

(7) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 7, sđd, tr.55.

(10) Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW*, H. 2023.